

CÔNG TY TNHH OTC TECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH OTC TECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OTC TECH VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: OTC TECH VIET NAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109467071

3. Ngày thành lập: 21/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 4, Thị Trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ (Pháp nhân chỉ kinh doanh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng qui định pháp luật)	0231
2.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
3.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết : - Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa - Sản xuất giấy nhãn và bìa nhãn	1702
4.	Đúc sắt, thép	2431
5.	Đúc kim loại màu (Không bao gồm vàng và kim loại màu theo qui định pháp luật cấm kinh doanh hoặc hạn chế kinh doanh và chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật)	2432
6.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (Không bao gồm vàng và kim loại màu theo qui định pháp luật cấm kinh doanh hoặc hạn chế kinh doanh và chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật)	2591
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
8.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593

9.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết : - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
10.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
11.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
12.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
13.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
14.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
15.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4511
16.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
17.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn mô tô, xe máy - Bán lẻ mô tô, xe máy - Đại lý mô tô, xe máy	4541
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết : - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm)	4610
19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết : - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn động vật sống - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
20.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

21.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết : -Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt -Bán buôn thủy sản -Bán buôn rau, quả -Bán buôn cà phê -Bán buôn chè -Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột -Bán buôn thực phẩm khác	4632
22.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: -Bán buôn vải -Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác -Bán buôn hàng may mặc -Bán buôn giày dép	4641
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác -Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh -Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh -Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện -Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự -Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm -Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao -Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) -Bán buôn máy móc, thiết bị y tế -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659

26.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: -Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác -Bán buôn dầu thô -Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan -Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan (Pháp nhân chỉ kinh doanh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng qui định pháp luật)	4661
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp -Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) -Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh -Bán buôn cao su -Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt -Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép -Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại -Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
28.	Bán buôn tổng hợp	4690
29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: -Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) -Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) -Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711
30.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
31.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
33.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : -Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết : -Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ thịt gia súc, gia cầm tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ thủy sản tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ rau quả lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ thực phẩm chín lưu động hoặc tại chợ	4781
35.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
36.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết : -Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ	4789

37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng) - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác	4933
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 28 Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-VPQH 2019 Luật thương mại)	8299
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM VĂN THANH	Thôn Thái Lai, Xã Tiên Thắng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.200.000.000	40,000	001093011114	
2	NGUYỄN THỊ THỦY	Xóm 8, Xã Lưu Phương, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	1.800.000.000	60,000	164333473	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 27/02/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 164333473

Ngày cấp: 14/11/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 8, Xã Lưu Phương, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 4, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội